

Số: 37/BC-DTNT

Đắk Mil, ngày 05 tháng 6 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022 – 2023**  
**ĐỐI VỚI GIÁO DỤC DÂN TỘC**

*Kính gửi:* Sở GD-ĐT tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Công văn số 1495/SGDĐT-GDTC, ngày 20/9/2022 của Sở GD-ĐT Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 các lĩnh vực: Giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh; Y tế trường học và giáo dục dân tộc,

Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Đắk Mil báo cáo các kết quả đạt được trong năm học 2022 – 2023 như sau:

**I. khái quát tình hình nhà trường**

**1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên : 32 người.

Trong đó: BGH: 03; Giáo viên: 18; Nhân viên: 11

Trong tổng số GV được chia ra thành 02 tổ chuyên môn, cụ thể là:

+ Tổ KHXH: Gồm 08 GV ( 01 tổ trưởng; 01 tổ phó)

+ Tổ KHTN: Gồm 10 GV ( 01 tổ trưởng; 01 tổ phó)

**2. Về học sinh**

Tổng số học sinh toàn trường đầu năm học: 215 ( cả hai bậc học: THCS và THPT)

Đến cuối năm học trong tổng số 7 lớp như sau: Bậc THCS gồm 04 lớp, từ lớp 6 đến lớp 9 với 123 HS. Bậc THPT gồm 03 lớp từ lớp 10 đến lớp 12 với 92 HS ( Giảm 01 HS: 01 em lớp 10 nghỉ học, bảo lưu kết quả để chữa bệnh). Cụ thể sĩ số như sau:

Lớp	TSHS	NỮ	DTTC	NỮ DTTC	HS HCĐ
Lớp 6	35	21	21	14	35
Lớp 7	30	20	17	12	30
Lớp 8	28	27	15	14	28
Lớp 9	30	26	16	15	30
Lớp 10	33	28	18	14	33
Lớp 11	29	25	17	16	29
Lớp 12	29	23	17	14	29
<b>T.Trường</b>	<b>214</b>	<b>170</b>	<b>121</b>	<b>99</b>	<b>214</b>

**3. Thuận lợi và khó khăn:**

**a) Thuận lợi:**

- Nhà trường tiếp nhận các Công văn, Kế hoạch và văn bản của các cấp hướng dẫn, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- Được sự quan tâm từ các cấp, các ngành, các phòng chuyên môn của Sở GDĐT.

Chương trình đổi mới theo chu kì, là điều kiện để học sinh tiếp cận với sự phát triển của đất nước và trên thế giới.

- Đội ngũ giáo viên có ý thức tổ chức kỷ luật, nhiệt tình; nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm tốt, tâm huyết với nghề;

- Trước mắt, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cơ bản là đáp ứng tối thiểu để dạy học nội dung chương trình mới.

- Hoạt động của các tổ chuyên môn cùng phối hợp của các đoàn thể, các bộ phận đều ăn ý, nề nếp và hiệu quả.

- Phần lớn học sinh ngoan, lễ phép, có ý thức chấp hành kỷ luật, vượt khó vươn lên.

- Phụ huynh học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập của con em họ.

### **b) Khó khăn:**

- Trường có 02 bậc học THCS và THPT, mỗi khối chỉ có 1 lớp, hầu hết các bộ môn chỉ có một giáo viên nên giáo viên phải nghiên cứu nhiều nội dung, soạn nhiều giáo án nên khó trong việc trao đổi, giúp đỡ nhau, đúc rút kinh nghiệm giảng dạy ở từng bộ môn.

- Một số GV có tuổi nghề còn ít, còn thiếu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, một số GV chưa chịu khó nghiên cứu tìm tòi, học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Chất lượng tuyển sinh đầu vào thấp do phương thức tuyển sinh cơ bản là xét tuyển cử tuyển; phương pháp, ý thức học tập một số lượng không nhỏ chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt là thực hiện CTGDPT 2018 nên gặp nhiều khó khăn trong công tác nâng cao chất lượng và mũi nhọn.

- Thiết bị dạy học, TNTH không đồng bộ, còn thiếu, số TBDH cũ thì hư hỏng nên đã ảnh hưởng rất lớn trong dạy và học, bên cạnh đó một số giáo viên còn ít ứng dụng sử dụng CNTT vào đổi mới PP dạy và học;

- Do tình hình dịch bệnh và giá cả thị trường tăng nên khó tăng được chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng HSNT.

## **II. Công tác lãnh đạo, triển khai các văn bản và giáo dục chính trị, tư tưởng**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Nhà trường đã triển khai hiện Công văn số 1495/SGDDĐT-GDTCCTTT ngày 20/9/2022 của Sở GD-ĐT Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023, trong đó đã triển khai rộng rãi đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nội dung của 02 văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm: Hướng dẫn số 4466/BGDĐT-GDDT ngày 13/9/2022 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với Giáo dục dân tộc và Hướng dẫn số 4617/BGDĐT- GDCTHSSV ngày 19/9/2022 về hướng dẫn thực hiện Giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2022-2023;

- Nhà trường đã bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp để xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động cho các tuần, tháng và năm học.

### **2. Công tác giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh**

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường đều nhận thức, thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành giáo dục, các phong trào thi đua cũng như học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhà trường thực hiện nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào

tạo, nhà trường chú trọng giáo dục cho học sinh tình yêu quê hương, Tổ quốc XHCN và tinh thần quốc tế vô sản, ý thức làm chủ tập thể, tinh thần đoàn kết, thân ái, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, có ý thức kỷ luật, tôn trọng và bảo vệ của công, đức tính thật thà, khiêm tốn, dũng cảm...

- Chương trình giáo dục phổ thông mới hình thành và phát triển cho học sinh 5 phẩm chất chủ yếu là yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Thực hiện theo các hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, nhà trường xây dựng chương trình giáo dục trong các môn học hướng đến hình thành và phát triển 5 phẩm chất nói trên.

- Bên cạnh đó, hàng năm nhà trường giao cho Tổ pháp chế trong đó BCH đoàn thanh niên phụ trách đề phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chính trị, đạo đức lối sống cho học sinh thông qua các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Thông qua các ngày Lễ, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động cho học sinh, nhằm giáo dục truyền thống lịch sử và cách mạng có ý nghĩa lớn lao trong việc xây dựng con người mới.

- Cấp ủy Chi bộ nhà trường đã chỉ đạo xây dựng, thực hiện chương trình hành động theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo. Giáo dục tư tưởng chính trị cho CBGV; giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; động viên và cử giáo viên theo học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, Nghị quyết của Đảng. Đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho học sinh gắn với việc đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành vào các tiết chào cờ, buổi tuyên truyền và sinh hoạt chủ điểm;

- Giao cho đoàn thanh niên triển khai học 4 bài lý luận chính trị cho Đoàn viên thanh niên; xây dựng trường học xanh – sạch- đẹp- an toàn bằng việc thường xuyên dọn dẹp vệ sinh trường, khu nội trú, trồng cây, trồng hoa .... . Đẩy mạnh phong trào TD-TT, phối hợp tổ chức giải bóng chuyền nữ, đá cầu , thi nhảy dân vũ..., quản lý, chấm điểm thi đua tập thể buổi sáng của học sinh ở nội trú;

- Giáo dục cho học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, thiết thực bằng các hành động như tìm hiểu về Bác Hồ kính yêu, thực hiện tốt các chủ điểm tuần, tháng, phát động phong trào thi đua sôi nổi, liên tục;

- Hàng tuần, tháng tổ chức đánh giá, xếp loại các lớp, các phòng ở nội trú, cá nhân học sinh để biểu dương khen thưởng kịp thời, nhân rộng các tấm gương điển hình trong nhà trường.

Trong năm học 2022-2023, nhà trường không có cán bộ giáo viên vi phạm quy chế cơ quan và vi phạm đạo đức nhà giáo. Học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy, kỉ luật trường học, không có tình trạng bạo lực học đường. Môi trường giáo dục của nhà trường đảm bảo dân chủ, bình đẳng, an toàn, thân thiện.

### **III. Công tác giáo dục dân tộc**

#### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

- Nhà trường đã tiến hành khảo sát năng lực, nhu cầu học môn lựa chọn, xây dựng kế hoạch giáo dục, xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh với các giải pháp đồng bộ, thiết thực phù hợp với điều kiện thực tiễn và học sinh của nhà trường.

- Chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học sâu rộng và triệt để trong đó chú trọng lấy hoạt động học tập của học sinh làm trung tâm. Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, trình độ năng lực, đội ngũ giáo viên, học sinh của trường và những yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể, phù hợp nhằm thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- Nhà trường đã bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp để cụ thể hóa kế hoạch<sup>1</sup>, triển khai thực hiện các hoạt động, ngoài kế hoạch cho các tuần, tháng. Nhà trường đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện qua xây dựng, triển khai tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, phù hợp với đối tượng học sinh là người dân tộc thiểu số; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với thực hiện Chương giáo dục phổ thông mới lớp 6, 7, 10. Chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù, hoạt động trải nghiệm, định hướng nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học.

- Nhà trường đã tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, sắp xếp những môn học chính khóa vào buổi sáng, một số môn như thể dục, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật và Công nghệ và các môn học tự chọn vào buổi chiều. Ngoài việc lên lớp, trường phân công giáo viên trực giám sát, nhắc nhở, giáo dục các em về phương pháp học và kỹ năng sinh hoạt tập thể ở khu nội trú, tổ chức phụ đạo HS yếu, ôn thi tốt nghiệp lớp 12 nhằm tránh nhiều tiết/buổi và áp lực học cho học sinh.

- Ngoài nội dung dạy học đã nêu trên, nhà trường chú trọng tập trung vào tăng cường các hoạt động giáo dục về giá trị sống, kỹ năng sống và giao tiếp ứng xử và hướng nghiệp (có các kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện theo các chủ điểm).

- Chỉ đạo tổ chức khảo sát, rà soát số học sinh yếu kém ở các lớp, các khối; giao cho giáo viên bộ môn giảng dạy ở các lớp đó lên kế hoạch và thực hiện phụ đạo cho học sinh; tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh mũi nhọn chuẩn bị cho các kỳ thi HSG và Olympic các trường PTDTNT ở lớp 8, 10, 11; thi HSG huyện lớp 9 và lớp 12.

- Thực hiện kế hoạch dạy chủ đề tự chọn ôn tập, phụ đạo với 3 môn Văn, Toán, Anh Văn ở tất cả các khối lớp (riêng lớp 12 thì tổ chức ôn tất cả các môn mà học sinh chọn để thi tốt nghiệp THPT). Thực hiện theo chủ đề bám sát, thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương, dạy học tích hợp ở một số môn học: Văn, Sử, Địa, GDCD, Lý, Sinh...

## **2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá**

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 25/KH-DTNT ngày 27/09/2021, Kế hoạch chuyên môn năm học 2021-2022; Kế hoạch số 27/KH-DTNT ngày 12/10/2021, kế hoạch tổ chức bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện năm học: 2021 – 2022; Kế hoạch số 34/KH-DTNT ngày 26/11/2021, kế hoạch năm học 2021-2022; Kế hoạch số 38/KH-DTNT ngày 10/12/2021 về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 25b/KH-DTNT ngày 29/9/2022, kế hoạch giáo dục và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2022-2023; Kế hoạch số 25c/KH-DTNT ngày 29/9/2022, kế hoạch phụ đạo, ôn tập học sinh yếu, kém và bồi dưỡng học sinh giỏi năm học: 2022 – 2023; Kế hoạch số 31/KH-DTNT ngày 14/10/2022, Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023.

\* Kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:

- Đã chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học sâu rộng và triệt để hơn trong đó chú trọng lấy hoạt động học tập của học sinh làm trung tâm. Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, trình độ năng lực, đội ngũ giáo viên, học sinh của trường và những yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể, phù hợp nhằm thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- Giao tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch hoạt động, dạy học, kiểm tra đánh giá, sinh hoạt chuyên môn chú trọng tập trung cho dạy học phát huy theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học sâu rộng và triệt để hơn trong đó chú trọng lấy hoạt động học tập của học sinh làm trung tâm. Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, trình độ năng lực, đội ngũ giáo viên, học sinh của trường.

- Giáo viên đã đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương pháp dạy học từ tiếp cận kiến thức chuyển sang tiếp cận năng lực học sinh, trong đó đã chú trọng:

+ Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh, dựa vào chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT, giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp các hoạt động dạy và học hợp lý, phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và làm việc theo nhóm;

+ Tăng cường hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, tư duy sáng tạo.

- Nhà trường đã tập trung chỉ đạo và thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới kiểm tra đánh giá. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên thông qua tập huấn, sinh hoạt chuyên môn: Nâng cao năng lực tổ chức và quản lý các HĐGD trong trường PTDTNT THCS & THPT.

- Đã thực hiện đúng việc đánh giá, xếp loại theo Thông tư số 26 bổ sung TT 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT thực hiện chương trình GDPT 2006, đồng thời thực hiện đúng Thông tư số: 22 /2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT đối với lớp 6, 7 và 10.

- Nâng cao chất lượng các bài kiểm tra thường xuyên, giữa kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành. Giáo viên chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét chi tiết từng phần, từng câu và cả bài, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của chính mình.

- Thực hiện quy trình đánh giá hạnh kiểm của học sinh vào cuối học kỳ, cuối năm học thông qua tự nhận xét của cá nhân học sinh, của ý kiến nhận xét tập thể lớp học sinh và của giáo viên bộ môn có dạy học lớp đó;

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong các môn học, bảo đảm cân đối giữa việc tổ chức cho học sinh lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ hành vi cho học sinh, sử dụng hợp lý thiết bị, đồ dùng dạy học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với các hoạt động học của học sinh;

- Nhà trường đã tập trung chỉ đạo và thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới kiểm tra đánh giá theo công văn 1560/SGDĐT-

GĐTrH ngày 21/10/2014 của Sở và Thực hiện Hướng dẫn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/6/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn bàn về đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Các tổ các môn KHXH chú ý kỹ năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các tình huống thực tiễn; các môn Lý, Hóa, Sinh, Tin tăng cường các kỹ năng thực hành, thí nghiệm cho học sinh; nhà trường tổ chức các tiết dạy mẫu, thao giảng về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học.

### 3. Kết quả chất lượng giáo dục dân tộc

3.1. Kết quả đánh giá hạnh kiểm (rèn luyện) năm học 2022 - 2023 như sau:

ST T	Lớp	Số số	Tốt		Khá		Trung bình(đạt)		Yếu(chưa đạt)	
			SL	TL%	SL	TL%	S L	TL%	S L	TL%
1	6	35	29	82.86	6	17.14	0	0	0	0
2	7	30	24	80	6	20	0	0	0	0
3	8	28	22	78.57	6	21.43	0	0	0	0
4	9	30	27	90	3	10	0	0	0	0
5	10	33	25	75.8	8	24.2	0	0	0	0
6	11	29	27	93.1	2	6.9	0	0	0	0
7	12	29	29	100	0	0	0	0	0	0
<b>Tổng g</b>		<b>214</b>	<b>183</b>	<b>85.51</b>	<b>31</b>	<b>14.49</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

So sánh với năm học 2021-2022:

+ Hạnh kiểm loại tốt tăng: 0.14% và ngược lại Hạnh kiểm loại khá tăng: 0.14%; không có loại TB.

3.2. Kết quả đánh giá học lực học sinh trung học

STT	Lớp	Số số	Học lực									
			Giỏi(tốt)		Khá		Trung bình (đạt)		Yếu(chưa đạt)		Kém	
			SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
1	6	35	1	2.86	13	37.14	19	54.29	2	5.71	0	0
2	7	30	2	6.67	12	40	16	53.33	0	0	0	0
3	8	28	1	3.57	12	42.86	15	53.57	0	0	0	0
4	9	30	3	10	18	60	9	30	0	0	0	0
5	10	33	6	18.18	13	36.36	12	39.40	2	6.06	0	0
6	11	29	3	10.34	22	75.86	4	13.80	0	0	0	0
7	12	29	10	34.48	15	51.72	4	13.80	0	0	0	0
<b>Tổng</b>		<b>214</b>	<b>26</b>	<b>12.15</b>	<b>105</b>	<b>49.07</b>	<b>79</b>	<b>36.90</b>	<b>4</b>	<b>1.88</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

So sánh tỉ lệ học sinh đạt học lực giỏi, khá, TB( đạt), Yếu( chưa đạt) năm học năm học 2021-2022:

+ Học lực loại giỏi tăng: 0.93%; loại khá giảm: 5.56%; loại TB tăng: 4.22%; loại yếu tăng: 0.42%.

- Ngoài kết quả xếp loại 2 mặt nói trên, đã triển khai chỉ đạo và tham gia các cuộc thi đạt kết quả như sau:

+ Về thi các môn HSG VH cấp tỉnh: 1 nhì; 1 ba và 1 KK.

- + Giải cuộc thi tìm hiểu công viên địa chất tỉnh: THPT: 01 KK; THCS: 1 nhì; 3 ba; 4 KK ( xếp thứ ba khối các trường DTNT)
- Giải cuộc thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh: THCS: 1 nhất; 3 nhì; 3 ba.
- + Olympic khối DTNT: + Sử (2 HCB; 01 HCB); Văn: ( 2 B, 2 Đ); Lý (1B); NN ( 1Đ).
- + Hoạt động giáo dục Stem cấp trường: Khối THPT: 2 nhất; 1 nhì; 2 ba; 2 KK; Khối THCS: 1 nhất; 1 nhì; 1 ba; 4 KK.
- + Thi KHKT cấp tỉnh: Có 1 SP KHKT bậc THPT: Giải tư.
- + Thi cấp huyện về tìm hiểu Luật trẻ em 2006 và tuyên truyền phòng chống đuối nước, đạt giải I cấp huyện
- + Thi cấp tỉnh về tìm hiểu Luật trẻ em 2006 đạt giải II; và tuyên truyền phòng chống đuối nước đạt giải III.
- + Thi video clip An toàn giao thông do tỉnh Đoàn tổ chức : Đạt giải nhì
- + Tuyên truyền ca khúc cách mạng huyện Đăk Mil năm 2023: đạt 2 giải KK.

#### **4. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo**

##### **4.1. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc**

- Triển khai rộng rãi các văn bản của các cấp, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện trong toàn trường.
- Nhà trường đã đề ra các giải pháp nhằm tăng cường nâng cao năng lực quản lý về các lĩnh vực: quản lý dạy học, các hoạt động giáo dục, hoạt động GDNGLL; chăm sóc, quản lý, nuôi dưỡng HS nội trú trong nhà trường;
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh mà nhà nước đề ra. Thực hiện quy chế dân chủ, công khai trong nhà trường;
- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý hệ thống dữ liệu về GDDT theo các cấp học và theo từng dân tộc;

##### **4.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo**

Hiện trường có 18 giáo viên đứng lớp, 100% giáo viên đều đạt trình độ chuẩn, trong đó có 01 giáo viên có trình độ trên chuẩn.

Việc nâng cao chất lượng đội ngũ, trong hè, trong năm học, nhà trường đã cử giáo viên đi tập huấn các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, dạy học CTGDPT mới, đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức Hội nghị thảo luận các giải pháp về quản lý học sinh ăn ở tại trường, tham gia các lớp tập huấn do các cấp tổ chức.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên thông qua tập huấn, sinh hoạt chuyên môn: Nâng cao năng lực tổ chức và quản lý các HĐGD trong trường PTDTNT THCS & THPT.

- Trường đã tổ chức các chuyên đề, thao giảng, Hội giảng theo bộ môn. Triển khai, động viên giáo viên viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng. Các tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ, thao giảng, rút kinh nghiệm giờ dạy. Kiểm tra định kỳ và đột xuất hồ sơ cũng như dự giờ. Kiểm tra toàn diện 30% trong tổng số GV của trường.

##### **5. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc**

Nhà trường đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số, nhà giáo và cán bộ quản lý. Thực hiện chế độ đối với học sinh dân tộc ăn ở nội trú

được cấp học bổng theo chế độ hiện hành. Thực hiện chế độ cho học sinh diện được hưởng học bổng theo Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT, ngày 29/5/2009. Chế độ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức theo quy định hiện hành và Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT, ngày 08/12/2005.

#### **IV. Đánh giá chung**

##### **1. Ưu điểm:**

- Thực hiện tốt công tác tư vấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật, ... đến tất cả học sinh toàn trường.

- Nhà trường đã tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý học sinh dân tộc nội trú chu đáo; đảm bảo các điều kiện để học sinh dân tộc nội trú được học tập, ăn, ở và sinh hoạt an toàn tại trường, giúp cho phụ huynh yên tâm.

- Nhà trường tổ chức, triển khai các hoạt động giáo dục, dạy và học đầy đủ chương trình các môn học, bảo đảm tiến độ, kiểm tra đánh giá học sinh theo quy định, trong đó có một số hoạt động đặc thù phù hợp với học sinh dân tộc nội trú.

- Đã giáo dục học sinh về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; giáo dục bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam.

- Đã giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề truyền thống phù hợp với năng lực, phẩm chất của học sinh...

- Tổ chức giảng dạy, đánh giá giáo dục hằng năm đầy đủ theo Điều lệ trường học.

- Tổ chức cho học sinh nội trú tập thể dục 2 lần/ngày, buổi sáng từ 05 giờ 30 và giữa giờ học của buổi sáng. 100% học sinh đều được tư vấn, tập luyện để chơi một môn thể thao yêu thích.

- Tổ chức khám sức khỏe chữa bệnh, phòng dịch và 100% học sinh của trường đều có bảo hiểm y tế.

- An ninh, an toàn tại nhà trường rất tốt, 100% học sinh yên tâm ăn, ở học tập tại trường, không có bất cứ biểu hiện bất thường xảy ra.

##### **2. Khuyết điểm, tồn tại**

- Điều kiện CSVC nhà trường còn thiếu để thực hiện nhiệm vụ dạy, học và ăn, ở cho học sinh nội trú. Cụ thể: Phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập còn thiếu 8 phòng so với quy định; nhà vệ sinh, tường rào chưa đảm bảo; phòng ở học sinh còn thiếu và xuống cấp; máy vi tính dùng dạy học còn thiếu. Nguyên nhân chính là do không có kinh phí.

- Công tác hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chưa tốt là vì chủ yếu do giáo viên kiêm nhiệm, chưa có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực này, chủ yếu tự học hỏi, sưu tầm để triển khai.

- Các hoạt động thể thao chưa được phong phú, công tác dạy nghề làm vườn chưa được đảm bảo đầy đủ. Nguyên nhân là do diện tích khuôn viên trường còn hạn chế (khoảng 0.67 hecta),.

- Còn gặp khó khăn trong thực hiện giáo dục đặc thù. Nguyên nhân do kinh phí không đủ để thực hiện.



- Học bổng và một số chế độ chính sách dành cho học sinh nội trú không đảm bảo cho nhu cầu ăn, ở, sinh hoạt của học sinh, như: tiền học bổng thấp; tiền mua bổ sung dụng cụ nhà bếp thấp; tiền mua đồ dùng, sửa chữa phòng nội trú không có.

- Một số học sinh nội trú chưa thực hiện nghiêm các quy định, nội quy của nhà trường, của tổ quản lý HSNT, ý thức giữ gìn, bảo quản CSVC, tiết kiệm điện nước của nhà trường chưa hiệu quả.

- Chưa hoàn thiện hệ thống phần mềm về quản lý hồ sơ của các đoàn thể, các tổ chuyên môn và nhà trường. Một số ít giáo viên lớn tuổi chưa thực hiện nhiều tiết dạy trên máy chiếu, một số giáo viên chưa thực sự nhiệt huyết trong sử dụng CNTT vào giảng dạy trên lớp.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp trên để được tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị.

Trên đây là báo cáo tổng kết nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2022 – 2023 của trường PTDNTN THCS và THPT huyện Đắk Mil, kính gửi phòng GDTXCTTT Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDTXCTTT (để b/c)
- Lưu: CM; VT

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Ngô Thạch Anh**